



# Bản tin về cơ chế Thỏa thuận trước về phương pháp xác định giá tính thuế

Tháng 10 năm 2021

## Tổng cục Thuế giới thiệu một số nội dung mới của Thông tư số 45/2021/TT-BTC

Ngày 25 tháng 8 năm 2021, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 3194/TCT-DNL (“**Công văn 3194**”) giới thiệu một số nội dung mới của Thông tư 45/2021/TT-BTC (“**Thông tư 45**”) gửi Cục thuế các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương.

Các nội dung mới của Thông tư 45 được giới thiệu trong Công văn 3194 cũng như giải thích của Tổng cục Thuế cho từng điểm mới này và ý kiến/ nhận định tương ứng của KPMG Việt Nam được tổng hợp tại bảng dưới đây:

STT	Khoản/Mục trong Thông tư 45	Điểm mới so với Thông tư 201	Ý kiến của Tổng cục Thuế về lý do sửa đổi, điều chỉnh	Nhận định của KPMG
1	<b>Giao dịch được đề xuất áp dụng APA (Điều 3)</b>	Bổ sung điều kiện giao dịch được đề nghị áp dụng APA: <ul style="list-style-type: none"><li>- Giao dịch thực tế đã phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh của người nộp thuế và sẽ tiếp tục diễn ra trong giai đoạn đề nghị áp dụng APA;</li><li>- Giao dịch có cơ sở để xác định được bản chất giao dịch quyết định nghĩa vụ thuế và có cơ sở để phân tích, so sánh, lựa chọn đối tượng so sánh độc lập.</li></ul>	Phù hợp với quy định về APA trong Luật Quản lý thuế và Nghị định 132.	Việc đề nghị áp dụng APA cho các giao dịch tương lai, chưa thực sự phát sinh không còn khả thi.
2	<b>Hồ sơ và thông tin, dữ liệu sử dụng (Điều 6)</b>	Thông tin hồ sơ phải được người nộp thuế cung cấp đầy đủ, đồng nhất theo Luật Quản lý thuế và Nghị định 132.	Đảm bảo việc cung cấp hồ sơ, thông tin, dữ liệu của người nộp thuế tuân thủ quy định liên quan trong Luật Quản lý thuế, Nghị định 132.	Tổng cục Thuế kỳ vọng cao đối với sự hợp tác của người nộp thuế và tính minh bạch của thông tin, dữ liệu do người nộp thuế cung cấp. Việc quản lý quy trình xử lý APA là rất quan trọng nhằm tránh gây chậm trễ. Ngoài ra, cơ sở dữ liệu được sử

STT	Khoản/Mục trong Thông tư 45	Điểm mới so với Thông tư 201	Ý kiến của Tổng cục Thuế về lý do sửa đổi, điều chỉnh	Nhận định của KPMG
				dụng phải là cơ sở dữ liệu thương mại được xác minh tính pháp lý.
3	<b>Việc tham vấn trước khi nộp hồ sơ chính thức</b>	Không quy định về bước Tham vấn trước khi nộp hồ sơ chính thức.	Tham vấn trước khi nộp hồ sơ chính thức không còn là bắt buộc để giảm thiểu thủ tục hành chính.	Thay đổi này được hoan nghênh do người nộp thuế có thể nộp hồ sơ đề nghị áp dụng APA chính thức mà không cần tham vấn trước với Tổng cục Thuế. Điều này giúp giảm gánh nặng hành chính đối với cả Tổng cục Thuế và người nộp thuế.
4	<b>Thẩm định hồ sơ đề nghị áp dụng APA (Điều 7)</b>	Không quy định về thời gian thẩm định hồ sơ đề nghị áp dụng APA của người nộp thuế.	Thời gian/khối lượng công việc trong quá trình thẩm định đối với mỗi hồ sơ đề nghị áp dụng APA là khác nhau và phụ thuộc vào từng trường hợp cụ thể.	Phối hợp và quản lý quy trình xử lý APA là rất quan trọng nhằm tránh gây chậm trễ.
		Tổng cục Thuế có thể cân nhắc áp dụng các biện pháp quản lý thuế khác bao gồm thanh kiểm tra thuế để xác minh tính đầy đủ, chính xác, hợp pháp, hợp lý của các thông tin, dữ liệu do người nộp thuế cung cấp.	Thông tin, dữ liệu mà người nộp thuế cung cấp và thu thập được khi khảo sát thực tế tại trụ sở của người nộp thuế chưa đầy đủ trong một số trường hợp; nên cơ quan thuế có thể thực hiện thêm các biện pháp khác, bao gồm thanh tra, kiểm tra thuế.	Mức độ và phạm vi thanh tra, kiểm tra thuế do Tổng cục Thuế thực hiện vẫn chưa được quy định rõ, đặc biệt do cơ chế APA nhấn mạnh tính minh bạch thông qua công bố thông tin tự nguyện giữa người nộp thuế và cơ quan thuế. Cách diễn giải này vẫn còn mơ hồ và rõ ràng mâu thuẫn với “tinh thần” của cơ chế APA. Tuy nhiên, Thông tư 45 có đề cập đến vấn đề/quan ngại liên quan đến bảo mật và sử dụng thông tin do người nộp thuế cung cấp. Cụ thể, người nộp thuế và cơ quan thuế phải đề cao tính bảo mật của thông tin được sử dụng trong quá trình xử lý hồ sơ APA. Ngoài ra, cơ quan thuế không được sử dụng thông tin, dữ liệu mà người nộp thuế cung cấp làm bằng chứng khi thanh tra, kiểm

STT	Khoản/Mục trong Thông tư 45	Điểm mới so với Thông tư 201	Ý kiến của Tổng cục Thuế về lý do sửa đổi, điều chỉnh	Nhận định của KPMG
				tra thuế trong trường hợp APA bị hoãn, hủy hoặc thu hồi.
5	<b>Trao đổi, đàm phán nội dung APA (Điều 8)</b>	Sửa đổi, bổ sung mục tiêu của việc trao đổi đàm phán APA nhằm thống nhất với người nộp thuế, cơ quan thuế đối tác về các nội dung dự kiến tại bản dự thảo APA cuối cùng.	Làm rõ nội dung trao đổi, đàm phán trong tất cả các trường hợp APA.	Thay đổi này được hoan nghênh do mang tới khuôn khổ pháp lý rõ ràng hơn cho Tổng cục Thuế trong việc xử lý các APA song phương/ đa phương tại giai đoạn cuối cùng (tức là giai đoạn đàm phán và ký kết).
		Trường hợp người nộp thuế đề nghị áp dụng APA song phương hoặc đa phương, người nộp thuế có trách nhiệm thông báo với bên liên kết thuộc phạm vi đề nghị áp dụng APA để đề nghị cơ quan thuế đối tác liên lạc và xúc tiến việc trao đổi, đàm phán với Tổng cục Thuế.	Đảm bảo hồ sơ đề nghị áp dụng APA song phương/đa phương được gửi đến đồng thời cho các cơ quan thuế có liên quan.	Quản lý quy trình xử lý APA là rất quan trọng nhằm tránh gây chậm trễ.
6	<b>Quyền hạn và trách nhiệm của người nộp thuế (Điều 9)</b>	Khi người nộp thuế thực hiện APA đơn phương có phát sinh việc đánh thuế trùng hoặc cơ quan thuế đối tác có sự điều chỉnh thu nhập chịu thuế dẫn đến bất lợi cho người nộp thuế theo hướng: Người nộp thuế có quyền đề nghị Tổng cục Thuế về việc sửa đổi hoặc hủy bỏ APA.	Người nộp thuế vẫn phải thực hiện APA trừ khi APA được sửa đổi hoặc hủy bỏ theo quy định.	Thay đổi này cung cấp cho người nộp thuế cơ sở pháp lý đối với việc yêu cầu sửa đổi hoặc hủy bỏ APA nếu phát sinh thêm nghĩa vụ thuế/ việc đánh thuế trùng.
		Không quy định cụ thể việc điều chỉnh thu nhập chịu thuế cho trường hợp đã nộp tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp cho những năm áp dụng APA trước khi APA được ký kết. Việc điều chỉnh thu nhập chịu thuế này được thực hiện theo nguyên tắc chung.	Phù hợp với các quy định trong Luật Quản lý thuế và Nghị định 126 và Nghị định 132 về nguyên tắc điều chỉnh thu nhập chịu thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết.	Thay đổi này có nghĩa là hồi tố trong APA sẽ không được áp dụng. Điều này có thể dẫn đến phát sinh vấn đề đánh thuế trùng đối với các năm 'mở' (tức là các năm trước khi APA được ký kết và có hiệu lực).
7	<b>Quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan thuế (Điều 10)</b>	Cơ quan thuế có thể dừng đàm phán APA nếu các bên liên quan không thống nhất được nội dung APA khi giai đoạn được đề nghị áp dụng APA kết thúc.	APA được đàm phán cho các năm trong tương lai (nghĩa là APA được xác lập trước khi người nộp thuế nộp hồ sơ khai thuế theo Luật Quản lý thuế). Như vậy, trường hợp không thể đạt được thỏa thuận trước	Người nộp thuế cần yêu cầu điều chỉnh giai đoạn được đề nghị áp dụng APA nếu giai đoạn được đề nghị áp dụng APA dự kiến ban đầu sẽ kết thúc trước thời điểm ký kết APA đó. Tuy nhiên, Tổng cục Thuế có thể không chấp nhận xử lý lại

STT	Khoản/Mục trong Thông tư 45	Điểm mới so với Thông tư 201	Ý kiến của Tổng cục Thuế về lý do sửa đổi, điều chỉnh	Nhận định của KPMG
			khí giai đoạn đề nghị áp dụng APA kết thúc thì cơ quan thuế có thể chấm dứt APA đó.	trường hợp này do quan điểm rằng hồ sơ đề nghị áp dụng APA đó không “nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế” như quy định trong Khoản 2, Điều 5, Thông tư 45.
		Sửa đổi, bổ sung trách nhiệm của Cục Thuế trong quá trình thẩm định, trao đổi, đàm phán APA và quản lý, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các APA đã được ký kết.	Quy định cụ thể trách nhiệm của Cục Thuế trong việc giải quyết và giám sát thực hiện APA.	
8	<b>Bảo mật thông tin (Điều 11)</b>	Đối với trường hợp các thông tin, dữ liệu do người nộp thuế cung cấp là các thông tin, dữ liệu đã được người nộp thuế công khai thì cơ quan thuế được tiếp tục sử dụng làm căn cứ xác định nghĩa vụ thuế của người nộp thuế.	Làm rõ phạm vi, thẩm quyền trách nhiệm của cơ quan thuế trong việc bảo mật, sử dụng thông tin do người nộp thuế cung cấp.	
9	<b>Thời gian có hiệu lực của APA (Khoản 2 Điều 12)</b>	Thời gian có hiệu lực của APA tối đa là 03 năm tính thuế, nhưng không vượt quá số năm thực tế người nộp thuế đã hoạt động sản xuất kinh doanh và kê khai, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tại Việt Nam.	Theo Luật Quản lý thuế và Nghị định 126.	Thời gian hiệu lực của APA tối đa là 03 năm, thay cho thời gian hiệu lực 05 năm trước đây.
10	<b>Quy định chuyển tiếp (Khoản 2 Điều 13)</b>	Đối với đề nghị áp dụng APA được nộp trước ngày Thông tư 45 có hiệu lực nhưng chưa được ký kết và giai đoạn đề nghị áp dụng APA chưa kết thúc tính đến thời điểm Thông tư 45 có hiệu lực thì được tiếp tục giải quyết.	Cho phép người nộp thuế có đề nghị áp dụng APA đã nộp trước thời điểm Thông tư 45 có hiệu lực nhưng chưa được ký kết được chuyển tiếp sang nguyên tắc APA mới.	Người nộp thuế đã có đề nghị áp dụng APA cần tham vấn với Tổng cục Thuế để khởi động lại quá trình xử lý hồ sơ APA do những thay đổi trong Thông tư 45 có thể tác động lớn đến hồ sơ hiện tại của người nộp thuế. Ví dụ, một điểm cần lưu ý là phân phân tích so sánh cần được cập nhật theo quy định mới trong Nghị định 132, trong đó quy định khoảng giá trị giao dịch độc lập chuẩn từ bách phân vị thứ 35 đến bách phân vị thứ 75.

# Liên hệ với chúng tôi

## Hà Nội

Tầng 46, Tòa tháp Keangnam Landmark 72,  
E6 Phạm Hùng, Mễ Trì, Nam Từ Liêm

**T: +84 (24) 3946 1600**

## Tp. Hồ Chí Minh

Tầng 10, Tòa nhà Sun Wah,  
115 Nguyễn Huệ, Bến Nghé, Quận 1

**T: +84 (28) 3821 9266**

## Đà Nẵng

D3, Tầng 5, Tòa nhà Indochina Riverside Towers,  
74 Bạch Đằng, Hải Châu I, Hải Châu

**T: +84 (236) 351 9051**

Mọi thông tin trong tài liệu này đều là thông tin chung và không nhằm mục đích cung cấp tư vấn cho trường hợp cụ thể của bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào. Mặc dù chúng tôi cố gắng cung cấp thông tin chính xác và cập nhật nhất một cách có thể, chúng tôi không thể đảm bảo rằng những thông tin này còn chính xác lúc người đọc nhận được hoặc sẽ duy trì tính chính xác này trong tương lai. Bất cứ ai cũng không nên quyết định hành động dựa trên những thông tin trong tài liệu này nếu không có sự tư vấn phù hợp từ các chuyên gia sau khi xem xét từng tình huống cụ thể.

© 2021 Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG, Công ty Luật TNHH KPMG, Công ty TNHH Dịch vụ KPMG, đều là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập tại Việt Nam và là công ty thành viên trong tổ chức toàn cầu của các công ty KPMG độc lập, liên kết với KPMG International Limited, một công ty trách nhiệm hữu hạn theo bảo lãnh được thành lập tại Vương Quốc Anh. Tất cả các quyền được bảo hộ.

Tên và biểu tượng KPMG là nhãn hiệu thương mại được cấp phép sử dụng cho các công ty thành viên độc lập của tổ chức các công ty KPMG toàn cầu.



**Quét mã QR để truy cập website:** [kpmg.com.vn](https://kpmg.com.vn)

**Email:** [kpmghcmc@kpmg.com.vn](mailto:kpmghcmc@kpmg.com.vn)